

Số: 96/2022/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP N**, Địa chỉ trụ sở: 201-203 đường C, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Bá T, địa chỉ: Số 181-183 đường N, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy uỷ quyền số 217/2018/UQQT-NHNS ngày 11/5/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giấy uỷ quyền 57/2021/UQ-NHNA-06 ngày 01/12/2021 của Tổng giám đốc và Giấy uỷ quyền số 116/UQ-NHNA-06 ngày 08/4/2022 của Giám đốc Khối Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP N).

- Bị đơn: Bà **Quách Nguyễn H**, sinh năm: 1991, địa chỉ: Số 46 đường D, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Quách Nguyễn H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP N số tiền tính đến ngày 20/9/2022 là 111.636.176đ (Một trăm mười một triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, một trăm bảy mươi sáu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 0913/2016/408 ngày 21/11/2016 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ ngày 23/11/2016. Trong đó:

- Nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0913/2016/408: 87.850.989 đồng;

Nợ lãi Hợp đồng tín dụng số 0913/2016/408: trong hạn: 21.025.000 đồng; Quá hạn 12.886.874 đồng; Phạt chậm trả lãi: 5.605.792 đồng.

- Nợ thẻ: 23.785.187 đồng.

Về phương thức thanh toán: Bà Quách Nguyễn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP N số tiền 111.636.176đ (Một trăm mười một triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, một trăm bảy mươi sáu đồng) theo phương thức như sau:

- Vào ngày 15/10/2022 trả số tiền: 23.785.187 đồng (Hai mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn, một trăm tám mươi bảy đồng);
- Vào ngày 25/11/2022 trả số tiền: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng);
- Vào ngày 25/12/2022 trả số tiền: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng);
- Vào ngày 25/01/2023 trả số tiền: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng);
- Vào ngày 25/02/2023 trả số tiền: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng);
- Vào ngày 25/3/2023 trả số tiền: 15.850.989 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm năm mươi nghìn, chín trăm tám mươi chín đồng).

Trong trường hợp bà Quách Nguyễn H không thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất cứ kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì ngân hàng TMCP N có quyền đề nghị thi hành án toàn bộ khoản nợ còn lại theo Hợp đồng tín dụng số 0913/2016/408 ngày 21/11/2016 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ ngày 23/11/2016.

Kể từ ngày 21/9/2022 bà Quách Nguyễn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0913/2016/408 ngày 21/11/2016 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ ngày 23/11/2016 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Nguyễn H phải chịu 2.790.904đ (Hai triệu, bảy trăm chín mươi nghìn, chín trăm lẻ bốn đồng)

Ngân hàng TMCP N không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 2.644.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) Ngân hàng TMCP N đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003488 ngày 23/6/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng